



Số 42 KH-THTTrTP

Thanh Phú, ngày 27 tháng 4 năm 2024

KẾ HOẠCH
(V/v kiểm tra định kỳ cuối năm, năm học 2023 – 2024)

Căn cứ theo Văn bản hợp nhất số 03/2016/TT-BGD&ĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học (đối với lớp 5);

Căn cứ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học (đối với lớp 1, 2);

Thực hiện kế hoạch số 351/PGD&ĐT-CMTH ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc hướng dẫn kiểm tra định kì cuối năm, năm học 2023-2024 của Phòng giáo dục và Đào tạo Thanh Phú; Định hướng số 365/PGD&ĐT-CMTH ngày 03 tháng 5 năm 2024 về việc định hướng thêm việc chức kiểm tra định kì cuối năm, năm học 2023-2024 của Phòng giáo dục và Đào tạo Thanh Phú;

Thực hiện kế hoạch số 87/KH-THTTrTP ngày 26/9/2023 năm học 2023-2024 của trường TH TTr Thanh Phú,

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị. Trường TH TTr Thanh Phú xây dựng kế hoạch kiểm tra định kì cuối năm, năm học 2023-2024 như sau:

I. Mục đích - Yêu cầu:

- Soạn đề kiểm tra và đánh giá định kì theo tinh thần văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGD&ĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học (đối với lớp 5); Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học (đối với lớp 1, 2, 3, 4)

- Đánh giá kết quả giáo dục học sinh thông qua việc học tập, rèn luyện nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và sự hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Giúp giáo viên điều chỉnh, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, phát hiện những cố gắng, tiến bộ và những khó khăn của học sinh để động viên, khích lệ và hướng dẫn, giúp đỡ học sinh trong quá trình học tập và rèn luyện cuối năm học góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học.

- Giúp đội ngũ cán bộ quản lý nhà trường kịp thời chỉ đạo các hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá nhằm đạt hiệu quả, mục tiêu giáo dục trong năm học 2023-2024.

II. Nội dung chương trình kiểm tra:

1. Đối tượng kiểm tra:



Toàn thể học sinh khối lớp 1, 2, 3, 4, 5

2. Nội dung kiểm tra định kì cuối năm học:

2.1. Tổ chức ôn tập trước khi kiểm tra

Các Khối lớp 1, 2, 3, 4, 5 tổ chức ôn tập học sinh từ ngày 26/4 đến ngày 10/5/2024, nội dung ôn tập những nội dung trọng tâm đã dạy, theo kế hoạch GD của từng tổ khối đảm bảo chương trình theo Quyết định số 16 (khối 5). Chương trình GDPT 2018 (khối 1, 2, 3, 4)

2.2. Tổ chức soạn đề kiểm tra

2.2.1. Các căn cứ khi soạn đề kiểm tra:

- Công văn số 5842/BGD&ĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 về việc điều chỉnh nội dung dạy học và các văn bản có liên quan của năm học. (đối lớp 5)

- Công văn số 1310/SGD&ĐT-GDTH ngày 04 tháng 10 năm 2011 về việc triển khai hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp Tiểu học. (đối lớp 5)

- Hướng dẫn thực hiện Chuẩn kiến thức-kỹ năng các môn học ở tiểu học. (đối lớp 5)

- Văn bản hợp nhất số 03/2016/VBHN-BGD&ĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 và Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học.

- Căn cứ Công văn 1310/PGDĐT-GDTH ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn kiểm tra định kỳ cuối học kì I cấp Tiểu học năm học 2023-2024.

- Tài liệu tập huấn.

2.2.2. Soạn đề kiểm tra:

a) **Khối 1, 2, 3, 4:** Tổ trưởng cùng giáo viên trong tổ bàn bạc, thống nhất đưa ra đề cương ôn tập. Tổ trưởng soạn một bộ đề kiểm tra chung cho khối lớp mình giảng dạy đúng theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT với 3 mức:

+ Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập; tỉ lệ 50%.

+ Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự; tỉ lệ 30%

+ Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống; tỉ lệ 20%

b) **Khối 5:** Tổ trưởng cùng giáo viên trong tổ bàn bạc, thống nhất soạn một bộ đề kiểm tra chung cho khối lớp mình giảng dạy đúng theo 04 mức sau:

+ Mức 1: nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kỹ năng đã học (30 %).

+ Mức 2: hiểu kiến thức, kỹ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân (30 %).

+ Mức 3: biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc tương tự trong học tập, cuộc sống (30 %).

+ Mức 4: vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt (10 %).



Nội dung đề kiểm tra định kỳ phù hợp với yêu cầu cần đạt, tập trung vào các nội dung cốt lõi trong chương trình.

- Đề kiểm tra định kỳ gồm các kiến thức, kỹ năng học sinh được học tập từ đầu năm học đến thời điểm kiểm tra. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung giảm tải, học sinh tự học hoặc các nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực của học sinh; đề kiểm tra được hiệu trưởng duyệt 02 bộ đề (01 bộ đề chính thức, 01 bộ đề dự phòng) và được bảo mật nghiêm túc tại tủ bảo mật nhà trường.

- Riêng học sinh khuyết tật, giáo viên chủ nhiệm kết hợp với giáo viên bộ môn căn cứ vào Văn bản hợp nhất số 03/2016; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT thống nhất biên soạn 01 bộ đề phù hợp theo dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật, học sinh được đánh giá như học sinh bình thường có điều chỉnh yêu cầu cho phù hợp với dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật hoặc đánh giá theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân. Những trường hợp học sinh khuyết tật đánh giá theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân, các đề kiểm tra và bài làm kiểm tra của học sinh cần phải được lưu trữ vào hồ sơ của học sinh cho đến khi học sinh hoàn thành chương trình cấp học.

2.2.3. Hình thức ra đề kiểm tra: đối với lớp 1, 2, 3 và 4, 5

1. Môn Tiếng Việt

Kiểm tra đọc bao gồm đọc thành tiếng và đọc hiểu. Bài kiểm tra đọc thành tiếng: Học sinh đọc một đoạn/bài không có trong sách giáo khoa. Bài kiểm tra đọc hiểu: là những bài đọc ngoài sách giáo khoa (câu chuyện, bài văn, bài thơ,...) có độ dài tương ứng với yêu cầu cần đạt của cuối năm học/từng khối lớp.

Đối với lớp 1

+ Kiểm tra đọc (10 điểm)

Đọc thành tiếng (7 điểm)

- * Đọc thành tiếng các chữ cái và tổ hợp chữ cái ghi âm, ghi vần đã học;
- * Đọc tiếng, đọc từ và đọc câu kết hợp hiểu nghĩa từ có gợi ý bằng hình ảnh;

Đọc hiểu (3 điểm)

- * Đọc đoạn văn ngắn và trả lời câu hỏi có liên quan đến nội dung đoạn văn đã đọc.

+ Kiểm tra viết:

Đối với lớp 1: (10 điểm)

- * Viết chữ cái, vần mới học;
- * Viết từ ngữ chứa tiếng có vần mới;
- * Viết lại câu ngắn.

Đối với lớp 2, 3:



Bài kiểm tra viết: 10 điểm gồm Kiểm tra viết chính tả (bài kiểm tra viết cho tất cả học sinh): 4 điểm và Kiểm tra viết đoạn văn (bài kiểm tra viết cho tất cả học sinh): 6 điểm.

Đối với lớp 4: kiểm tra môn Tiếng Việt gồm kiểm tra đọc và kiểm tra viết.

- **Nội dung kiểm tra đọc (10 điểm)**

+ Đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói (3 điểm).

+ Đọc hiểu (7 điểm)

- **Nội dung kiểm tra viết (10 điểm)**

+ Không có bài viết chính tả riêng.

+ Học sinh viết một bài tập làm văn theo yêu cầu đã được học, trong đó bao gồm cả nội dung tập làm văn, luyện từ câu và chính tả chấm theo thang điểm 10.

Nội dung kiểm tra viết có thể chia ra như sau:

+ Phân Tập làm văn, Luyện từ và câu (dùng từ, đặt câu,...): 9,0 điểm.

+ Phân Chính tả: 1,0 điểm (viết sai chính tả dưới 05 lỗi chính tả 1,0 điểm, sai từ 05 lỗi chính tả trở lên không ghi điểm).

*** Lưu ý:**

- Bài viết Chính tả đối với lớp 5 là những bài viết chọn ngoài sách giáo khoa (hoặc những bài đọc thêm trong sách giáo khoa).

- **Môn Toán:** Bài kiểm tra cần có sự kết hợp hai hình thức: Bài tập (câu hỏi) trắc nghiệm và bài tập (câu hỏi) tự luận.

- **Môn Lịch sử và Địa lí (lớp 4):** Biểu điểm đề kiểm tra bao gồm Lịch sử 4,0 điểm và Địa lí 6,0 điểm, bao gồm trắc nghiệm và tự luận.

- **Môn Tin học (lớp 3, 4):** kiểm tra lý thuyết và thực hành, phần kiểm tra lý thuyết (6 điểm) bao gồm trắc nghiệm và tự luận, phần kiểm tra thực hành (4 điểm).

- **Môn Công nghệ (lớp 3, 4):** kiểm tra lý thuyết, bao gồm trắc nghiệm và tự luận (4 điểm); thực hành (6 điểm) giáo viên cho học sinh thực hành tại lớp, chấm điểm và trả sản phẩm cho học sinh.

- **Môn Tiếng Anh; Tin học; Khoa học**

Khi ra đề kiểm tra GV cần lưu ý lựa chọn những nội dung đã triển khai dạy học, hoặc hướng dẫn học sinh học tập.

+ Đối với môn làm quen Tiếng Anh, Tin học khối lớp 1, 2 giáo viên trực tiếp giảng dạy dựa vào nội dung kiến thức ra đề kiểm tra những nội dung sát với nội dung giảng dạy để học sinh thực hiện làm cơ sở nhận xét đánh giá cuối năm học.

+ Thực hiện theo công văn 3032/BGD&ĐT ngày 09 tháng 5 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn kiểm tra đánh giá môn Tiếng Anh lớp 5, và Thông tư 27/BGD đối với lớp 3, 4.

3. Tổ chức duyệt đề kiểm tra



Sau khi biên soạn đề, tổ trưởng xem xét lại và gửi về BGH duyệt (trước ngày 28/04/2024)

Thành phần duyệt đề theo quyết định.

4. Tổ chức sao in bảo mật đề kiểm tra

- Tổ chức sao in và bảo mật đề kiểm tra từ ngày 26/4 đến ngày 10 tháng 05 năm 2024 và đảm bảo khi hoàn thành công tác kiểm tra.

- Thành phần theo quyết định

5. Tổ chức kiểm tra

Trưởng ban kiểm tra định kỳ cuối năm, năm học 2023-2024 phân công giáo viên coi kiểm tra như sau:

Môn: Tin học, Công nghệ (có lịch kèm theo)

Môn: Khoa học, Lịch Sử & Địa lí (lớp 4, 5)

Khối	Buổi	Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Giờ mở đề	Giờ làm bài
4, 5	Sáng	9/5/2024	Khoa học	7 giờ	7 giờ 15
4, 5	Sáng	10/5/2024	Lịch sử và Địa lí	7 giờ	7 giờ 15

Môn: Toán, Tiếng Việt và Tiếng Anh (Theo định hướng PGD)

- Buổi kiểm tra:

+ Buổi sáng: Khối 1, Khối 2 và Khối 5.

+ Buổi chiều: Khối 3 và Khối 4.

Ngày thi	Môn thi	Buổi sáng		Buổi chiều	
		Giờ mở đề	Học sinh bắt đầu làm bài	Giờ mở đề	Học sinh bắt đầu làm bài
13/5/2024	Tiếng Việt (Viết và đọc hiểu)	7 giờ 15	7 giờ 30	13 giờ 45	14 giờ
14/5/2024	Toán và TV (Đọc thành tiếng)	7 giờ 15	7 giờ 30	13 giờ 45	14 giờ
15/5/2024	Tiếng Anh (Nghe, đọc, Viết)	7 giờ 15	7 giờ 30	13 giờ 45	14 giờ

Sau thời gian kiểm tra giáo viên tiếp tục thực hiện công tác giảng dạy theo thời khóa biểu hàng buổi của lớp.

6. Xử lý học sinh vắng mặt hoặc kết quả bài kiểm tra bất thường trong kỳ kiểm tra:



Trên cơ sở đề xuất của giáo viên, đối với những học sinh không thể tham dự kiểm tra theo lịch quy định có lý do chính đáng (ốm đau, tai nạn,...) hoặc học sinh có kết quả bài kiểm tra bất thường so với đánh giá thường xuyên, hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra cho học sinh trong thời gian phù hợp để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

7. Tổ chức chấm bài kiểm tra

*** Chấm bài:**

Trường ban kiểm tra nhà trường phân công giáo viên chủ nhiệm lớp chấm bài kiểm tra tập trung có sự giám sát, chấm phúc khảo khối lớp trên. Riêng khối lớp 5 giáo viên THCS giám sát.

Thời gian chấm bài kiểm tra:

- Môn: Tin học (Giáo viên chấm trong tuần tổ chức kiểm tra)
- Môn: Khoa học , Lịch Sử&Địa lí (lớp 4,5) chấm sáng 16.5.2024
- Môn Tiếng Anh (lớp 1, 2): từ 15 đến 18.5.2024
- Môn Tiếng Anh (lớp 3, 4): từ 15 đến 18.5.2024
- Môn Tiếng Anh (lớp 5): từ 16 đến 17.5.2024
- Môn Tiếng Việt:
 - + Khối 1, 2, 3, 4: chiều ngày 16/5/2024
 - + Khối 5: chiều ngày 16/5/2024
- Môn Toán:
 - + Khối 1,2,3,4: chiều ngày 17/5/2024
 - + Khối 5: sáng ngày 17/5/2024

- Sau kiểm tra, bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang 10 điểm, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh.

Điểm của bài kiểm tra định kì không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh (theo Điều 7 của Thông tư 27/2020/TTBGDDT đối với lớp 1, 2, 3, 4 và Điều 10 của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT đối với lớp 5).

- Đối với các môn không đánh giá bằng điểm số, giáo viên dạy chuyên phối giáo viên chủ nhiệm nhận xét đánh giá học sinh cuối năm học. Sắp xếp việc nhận xét đối với học sinh từ ngày 20/5 sau đó gửi nhận xét đánh giá về P. Hiệu trưởng phụ trách kiểm tra trình Hiệu trưởng duyệt trước khi gửi giáo viên chủ nhiệm tổng hợp và vào hệ thống Vnedu chậm nhất 25/5/2024.

*** Các biểu mẫu gồm:**



- Thống kê điểm kiểm tra đối với các môn các môn: Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Sử-Địa, Tiếng Anh, Tin học, Công nghệ và tổng hợp kết quả đánh giá chất lượng giáo dục theo mẫu (BGH gửi cho các tổ trưởng) 8 giờ ngày 20/5/2024.

Sau khi kiểm tra, giáo viên tiếp tục thực hiện chương trình môn học cuối năm học...

7. Tổng hợp, báo cáo

- Tổ chuyên môn, thống kê gửi BGH hoàn thành tổng hợp biểu mẫu 8 giờ 21/5/2024 và báo cáo về PGD theo lịch.

- Giáo viên chủ nhiệm các lớp vào hệ thống Vnedu hoàn thành theo lịch.

III. Biện pháp tổ chức thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ cuối năm, năm học 2023-2024, triển khai đến toàn thể CBGV – NV.

- Xây dựng đầy đủ các loại hồ sơ phục vụ cho công tác kiểm tra định kỳ.

- BGH cùng với Tổ trưởng CM tổ chức và thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ đối với kỳ kiểm tra định kỳ cuối năm, năm học 2023-2024, chấm bài, nhận xét, ghi điểm, tổng hợp kết quả đánh giá chất lượng giáo dục của học sinh và cập nhật kết quả trên hệ thống Vnedu.

- GV, HS thực hiện công tác kiểm tra đúng theo kế hoạch, quy chế.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra định kỳ cuối năm, năm học 2023-2024. Hiệu trưởng đơn vị yêu cầu Tổ trưởng chuyên môn và GV, nhân viên toàn trường thực hiện nghiêm túc theo tinh thần kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các đồng chí kịp thời báo về Hiệu trưởng để xem xét điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế đơn vị./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Thành viên Hội đồng;
- Lưu (VT, CM).

HIỆU TRƯỞNG
Bùi Văn Chiêm